

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VỚI THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC NGÀY 31/12/2020 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH CHỨNG KHOÁN, CHÀO MUA CÔNG KHAI, MUA LẠI CỔ PHIẾU, ĐĂNG KÝ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ HỦY TƯ CÁCH CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Điều 2. Đối tượng áp dụng Đối tượng áp dụng của Thông tư này bao gồm: 5. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con (sau đây gọi là Sở giao dịch chứng khoán), Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;	Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 2 như sau: “5. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con (sau đây gọi là Sở giao dịch chứng khoán), Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam <u>và công ty con của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.</u> ”	Lý do sửa đổi: Luật số 56 sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán năm 2019 đã bổ sung quy định về công ty con của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt nam. Do đó, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung để thống nhất với quy định tại Luật số 56.
Điều 4. Mẫu Bản thông báo chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai 1. Bản thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 13 ban hành kèm theo Thông tư này; 2. Bản thông báo chào bán trái phiếu ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 14 ban hành kèm theo Thông tư này;	Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 4 như sau: 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau: “2. Bản thông báo chào bán trái phiếu ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 14 ban hành kèm theo Thông tư này <u>(trừ trường hợp quy định tại khoản 2a Điều này).</u> ” 2. Bổ sung khoản 2a sau khoản 2 Điều 4 như sau: “ <u>2a. Bản thông báo chào bán trái phiếu ra công chúng tại Việt Nam của Tổ chức tài chính quốc tế theo Mẫu tại Phụ lục số 14A ban hành kèm theo Thông tư này.</u> ”	Lý do sửa đổi: Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung quy định về việc chào bán trái phiếu ra công chúng tại Việt Nam của Tổ chức tài chính quốc tế. Do đó, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung để thống nhất với quy định tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Điều 5. Mẫu Báo cáo kết quả đợt chào bán, đợt phát hành chứng khoán, đợt chào mua công khai 1. Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 21 ban hành kèm theo Thông tư này; 2. Báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 22 ban hành kèm theo Thông tư này; 3. Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, đợt chào bán cổ phiếu ưu đãi kèm chứng quyền riêng lẻ theo Mẫu tại Phụ lục số 23 ban hành kèm theo Thông tư này;	Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau: 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 như sau: “2. Báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 22 ban hành kèm theo Thông tư này <u>(trừ trường hợp quy định tại khoản 2a Điều này).</u>” 2. Bổ sung khoản 2a sau khoản 2 Điều 5 như sau: <u>“2a. Báo cáo kết quả đợt chào bán trái phiếu ra công chúng tại Việt Nam của Tổ chức tài chính quốc tế theo Mẫu tại Phụ lục số 22A ban hành kèm theo Thông tư này.”</u> 3. Bổ sung khoản 3a sau khoản 3 Điều 5 như sau: <u>“3a. Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có của công ty chứng khoán không phải công ty đại chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 23A ban hành kèm theo Thông tư này.”</u>	Lý do sửa đổi: Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung quy định về việc chào bán trái phiếu ra công chúng tại Việt Nam của Tổ chức tài chính quốc tế. Do đó, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung để thống nhất với quy định tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP. Đồng thời, dự thảo Thông tư bổ sung mẫu về Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có của công ty chứng khoán để tạo điều kiện thuận lợi hơn doanh nghiệp trong quá trình báo cáo và công bố thông tin theo quy định.
Điều 11. Thay đổi việc mua lại cổ phiếu 1. Công ty đại chúng không được thay đổi ý định hoặc phương án mua lại cổ phiếu như đã báo cáo và công bố thông tin ra công chúng, trừ trường hợp bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh và những trường hợp khác) phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. 2. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ra quyết định thay đổi phương án mua lại cổ phiếu, công ty đại chúng phải báo cáo Ủy ban Chứng	Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau: “1. Công ty đại chúng không được thay đổi ý định hoặc phương án mua lại cổ phiếu như đã báo cáo và công bố thông tin ra công chúng, trừ trường hợp bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, <u>hỏa hoạn</u> và những trường hợp khác <u>được Đại hội đồng cổ đông thông qua</u>) phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. 2. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi ra quyết định thay đổi phương án mua lại cổ phiếu, công ty đại chúng phải báo cáo <u>gửi Thông báo thay đổi phương án mua lại cổ phiếu đến</u> Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời thực hiện công bố	Lý do sửa đổi: Ngày 26/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026, mục tiêu năm 2025 cắt giảm 30% thủ tục hành chính. Cần thiết phải rà soát quy định để sửa đổi, bổ sung nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động huy động vốn,

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
khoán Nhà nước, đồng thời thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty, phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về quyết định thay đổi theo Mẫu tại Phụ lục số 37 ban hành kèm theo Thông tư này. 3. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến về việc thay đổi phương án mua lại cổ phiếu trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo thay đổi. 4. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thay đổi phương án mua lại cổ phiếu, công ty đại chúng phải công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty, phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về việc thay đổi phương án mua lại cổ phiếu theo Mẫu tại Phụ lục số 38 ban hành kèm theo Thông tư này. 5. Công ty đại chúng được thực hiện thay đổi việc mua lại cổ phiếu sau khi công bố thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều này.	thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty, phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về quyết định thông báo thay đổi phương án mua lại theo Mẫu tại Phụ lục số 38 ban hành kèm theo Thông tư này. 3. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có ý kiến về việc thay đổi phương án mua lại cổ phiếu trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo thay đổi. 4. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thay đổi phương án mua lại cổ phiếu, công ty đại chúng phải công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty, phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán về việc thay đổi phương án mua lại cổ phiếu theo Mẫu tại Phụ lục số 38 ban hành kèm theo Thông tư này. 3. Công ty đại chúng được thực hiện thay đổi việc mua lại cổ phiếu sau khi công bố thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều này.”	niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của Chính phủ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động thị trường chứng khoán. Do đó, dự thảo Thông tư sửa đổi nội dung này theo hướng bãi bỏ thủ tục hành chính về “Thay đổi việc mua lại cổ phiếu” phù hợp với mục tiêu đơn giản hóa, cắt giảm chi phí tuân thủ và thời gian thực hiện thủ tục cho doanh nghiệp. Dự thảo Thông tư nêu các trường hợp được thay đổi phương án mua lại cổ phiếu của công ty đại chúng và phải được công bố thông tin đầy đủ ra công chúng trong vòng 24g khi có quyết định thay đổi phương án mua lại, đảm bảo thông tin rõ ràng, minh bạch ra thị trường để nhà đầu tư và cổ đông được biết
Điều 13. Báo cáo và công bố thông tin bán cổ phiếu quỹ Công ty đại chúng mua lại cổ phiếu của	Điều 5. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau: “Điều 13. Báo cáo và công bố thông tin bán cổ phiếu quỹ	Lý do sửa đổi: - Theo quy định tại khoản 6 Điều 36 Luật chứng khoán được sửa đổi, bổ sung

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
chính mình trong các trường hợp theo quy định điểm b, điểm c khoản 7 Điều 36 Luật Chứng khoán thực hiện bán cổ phiếu như sau: 1. Công ty đại chúng được bán cổ phiếu quỹ sau 24 giờ kể từ khi gửi Báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu, Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra công chúng. 2. Công ty đại chúng phải hoàn thành việc bán cổ phiếu quỹ trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra công chúng về việc bán cổ phiếu quỹ theo Mẫu tại Phụ lục số 36 ban hành kèm theo Thông tư này. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc giao dịch bán cổ phiếu quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều này, công ty đại chúng phải gửi Báo cáo kết quả giao dịch bán cổ phiếu quỹ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 39 ban hành kèm theo Thông tư này.	Công ty đại chúng mua lại cổ phiếu của chính mình trong các trường hợp theo quy định <u>tại khoản 6</u> và điểm b, điểm c khoản 7 Điều 36 Luật Chứng khoán thực hiện bán cổ phiếu như sau: 1. Công ty đại chúng được bán cổ phiếu quỹ sau 24 giờ kể từ khi gửi Báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu, Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra công chúng. 2. Công ty đại chúng phải hoàn thành việc bán cổ phiếu quỹ trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra công chúng về việc bán cổ phiếu quỹ theo Mẫu tại Phụ lục số 36 ban hành kèm theo Thông tư này. 3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc giao dịch bán cổ phiếu quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều này, công ty đại chúng phải gửi Báo cáo kết quả giao dịch bán cổ phiếu quỹ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra công chúng theo Mẫu tại Phụ lục số 39 ban hành kèm theo Thông tư này.”	bởi khoản 13 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15, công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành không phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ đối với số cổ phiếu được công ty mua lại. - Theo điểm 19 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155 (sửa đổi, bổ sung Điều 64 Nghị định số 155) có nội dung dự thảo giao Bộ Tài chính hướng dẫn đối với việc bán ngay số cổ phiếu đã mua lại của người lao động nêu trên. Do đó, việc bổ sung quy định về việc báo cáo và công bố thông tin việc bán cổ phiếu quỹ sau khi thu hồi cổ phiếu của người lao động nghỉ việc đảm bảo thống nhất quy định tại khoản 6 Điều 36 Luật chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 và phù hợp với quy định tại nội dung được giao tại Điều 64 Nghị định số 155 được sửa đổi bổ sung tại điểm 19 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155.
	Điều 6. Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số phụ lục của Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai,	Lý do sửa đổi: Sửa đổi các mẫu có liên quan để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Chứng khoán sửa đổi và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng 1. Sửa đổi, bổ sung các Mẫu Phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 35, 36, 37, 39 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng. 2. Bãi bỏ các Mẫu Phụ lục số 34, 37 ban hành kèm theo Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.	Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
Mẫu số 01 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
tr... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) 2/ Điểm 16 và điểm 18 Mục VI Bản cáo bạch như sau: 16. Thông tin về các cam kết – Cam kết của cổ đông lớn về việc cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% vốn điều lệ của Tổ chức phát hành tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (<i>nêu tên cổ đông, tỷ lệ, thời gian cam kết nắm giữ cụ thể</i>); – Cam kết về việc thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán (<i>nêu kế hoạch cụ thể, đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ chức phát hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng</i>); ...	Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) Sửa đổi, bổ sung nội dung tại điểm 16 và điểm 18 Mục VI Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng như sau: 16. Thông tin về các cam kết – Cam kết của cổ đông lớn về việc cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% vốn điều lệ của Tổ chức phát hành tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán (<i>nêu tên cổ đông, tỷ lệ, thời gian cam kết nắm giữ cụ thể</i>); – Cam kết về việc thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán (<i>nêu kế hoạch cụ thể, đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ chức phát hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng</i>); <u>18. Thông tin về việc đăng ký niêm yết (đối với trường hợp chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng đồng thời với đăng ký niêm yết)</u> – <u>Kế hoạch dự kiến niêm yết (nêu thông tin về sàn niêm yết, thời điểm đăng ký niêm yết, ý kiến sơ bộ của Sở giao dịch chứng khoán về việc đăng ký niêm yết..., đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ chức phát hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng</u>	Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: - Sửa để đảm bảo phù hợp việc đăng ký niêm yết cổ phiếu đồng thời với chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của công ty cổ phần tại Điều 111 a Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi điểm 38 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP - Bỏ nội dung tại Điểm 16 Mục VI do đã đưa các nội dung chi tiết này vào điểm 18 Mục VI

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	<u>ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng)</u> – <u>Thông tin về việc đáp ứng điều kiện niêm yết (nêu cụ thể thông tin về việc đáp ứng điều kiện niêm yết tại thời điểm hiện tại, kế hoạch đảm bảo điều kiện niêm yết sau khi hoàn thành đợt chào bán, phương án xử lý trong trường hợp không đảm bảo điều kiện niêm yết).</u> – <u>Thông tin khác ảnh hưởng đến kế hoạch đăng ký (nếu có).</u>	
PHỤ LỤC SỐ 02 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Điểm 1, điểm 2 mục V Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, <i>Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương</i> Sửa lại như sau: Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán</i>	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ) 3/ Mục IX Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng để thực hiện dự án và đợt chào bán không được bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ cổ phiếu của Tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số cổ phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức phát hành, nêu tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án (tối thiểu 70% tổng số cổ phiếu chào bán để thực hiện các dự án), phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án	<i>cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp)</i> Sửa lại như sau: Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng để thực hiện dự án và đợt chào bán không được bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ cổ phiếu của Tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số cổ phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức phát hành, nêu tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án (tối thiểu 70% tổng số cổ phiếu chào bán để thực hiện các dự án, <i>trừ trường hợp chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu</i>), phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật chứng khoán sửa đổi
PHỤ LỤC SỐ 03 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CỔ ĐÔNG CÔNG TY ĐẠI CHÚNG 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, <i>Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương</i>	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi:

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
2/ Điểm 1 mục IV 1.1. Đối với cổ đông là cá nhân - Ông/Bà: - Năm sinh: - Quốc tịch: 3/ Điểm 5 mục V Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty (nếu có) 4/ Điểm 7, điểm 8 mục V Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ)	Sửa lại như sau: 1.1. Đối với cổ đông là cá nhân - Tên cá nhân đăng ký chào bán cổ phiếu (đầy đủ): - Ngày tháng năm sinh: - Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp Sửa lại như sau: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty (nếu có) Sửa lại như sau: Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. <i>Trường hợp Công ty đại chúng là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.</i>	Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Phụ lục số 04 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG ĐỂ CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) 2/ Điểm 2 mục V Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) Sửa lại như sau: Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. Trường hợp Công ty đại chúng là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.	245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
PHỤ LỤC SỐ 05 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG 1/ Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ... Mục IV, điểm 1, điểm 5, điểm 9; Mục VIII số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Sửa lại như sau: Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương. Mục IV, điểm 1, điểm 5, điểm 9; Mục VIII số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025; đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06.

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Mục XII, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Nội dung liên quan đến Đại diện người sở hữu trái phiếu Trang bìa; Mục VI, điểm 12 Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có) Mục XII, điểm 6 Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu giữa Tổ chức phát hành với Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có) 3/ Nội dung liên quan đến trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ Mục V, điểm 1.1, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 (... Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ.) 4/ Nội dung liên quan đến hệ số nợ Mục V, điểm 2.1.2	động/Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Mục XII, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Sửa lại như sau: Trang bìa; Mục VI, điểm 12 Đại diện người sở hữu trái phiếu Mục XII, điểm 6 Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu giữa Tổ chức phát hành với Đại diện người sở hữu trái phiếu Sửa lại như sau: Mục V, điểm 1.1, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 (... Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.</i>) Sửa lại như sau: Mục V, điểm 2.1.2 2. Cơ cấu vốn	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung:

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
2. Cơ cấu vốn – Hệ số Nợ/Tổng tài sản – Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu Mục V, điểm 2.1.2 – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có). 5/ Nội dung liên quan đến kết quả xếp hạng tín nhiệm Mục V, điểm 4 – Tên Tổ chức xếp hạng tín nhiệm; Mục IX – Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính của các đối tác liên quan đến đợt chào bán: Tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc Đại lý phân phối, Đại diện người sở hữu trái phiếu, Tổ chức kiểm toán, Tổ chức tư vấn,...; 6/ Nội dung liên quan đến cam kết về bảo đảm Mục V, điểm 13	– Hệ số Nợ/Tổng tài sản – Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu – Hệ số Nợ phải trả (bao gồm cả giá trị trái phiếu dự kiến phát hành)/Vốn chủ sở hữu Mục V, điểm 2.1.2 (Tổ chức phát hành xác định các chỉ tiêu nêu trên áp dụng theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính.) – Các chỉ tiêu khác (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ tình hình tài chính trong hai năm gần nhất); – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán (nếu có). Sửa lại như sau: Mục V, điểm 4 – Tên Tổ chức xếp hạng tín nhiệm (Tổ chức xếp hạng tín nhiệm không phải là người có liên quan của Tổ chức phát hành); Mục IX – Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính của các đối tác liên quan đến đợt chào bán: Tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc Đại lý phân phối, Đại diện người sở hữu trái phiếu, Tổ chức kiểm toán, Tổ chức tư vấn, Tổ chức xếp hạng tín nhiệm (nếu có)...; Sửa lại như sau: Mục V, điểm 13 13. Cam kết về bảo đảm (<i>trường hợp chào bán trái phiếu có</i>	Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
13. Cam kết về bảo đảm (<i>nếu có</i>) - Phương thức bảo đảm một phần/toàn bộ gốc và lãi trái phiếu (bảo lãnh thanh toán, bảo đảm bằng tài sản); - Trường hợp bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán: nêu số văn bản cam kết bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, giá trị bảo lãnh, các điều khoản quan trọng khác của cam kết; 7/ Nội dung khác Mục V, điểm 1.1, điểm 2.2.2 – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (<i>nếu có</i>). Mục V, điểm 13 – Trường hợp bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán: nêu số văn bản cam kết bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, giá trị bảo lãnh, các điều khoản quan trọng khác của cam kết;	<i>bảo đảm)</i> - Phương thức bảo đảm một phần/toàn bộ gốc và lãi trái phiếu (bảo lãnh thanh toán, bảo đảm bằng tài sản); - Trường hợp bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán: nêu số văn bản cam kết bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, <i>tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế</i>, giá trị bảo lãnh, các điều khoản quan trọng khác của cam kết; Sửa lại như sau: Mục V, điểm 1.1, điểm 2.2.2 – Các chỉ tiêu khác (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ tình hình tài chính trong hai năm gần nhất); – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán (<i>nếu có</i>). Mục V, điểm 13 – Trường hợp bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán: nêu số văn bản cam kết bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, <i>tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế</i>, giá trị bảo lãnh, các điều khoản quan trọng khác của cam kết;	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
PHỤ LỤC SỐ 06 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI, TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
1/ Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ... Mục IV, điểm 1, điểm 5, điểm 9; Mục VI, điểm 1, điểm 2; Mục IX số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Mục XIII, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Nội dung liên quan đến trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ Mục V, điểm 1.1, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 (... Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ.) 3/ Nội dung liên quan đến trừ trường hợp chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu	Sửa lại như sau: Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương. Mục IV, điểm 1, điểm 5, điểm 9; Mục VI, điểm 1, điểm 2; Mục IX số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Mục XIII, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Sửa lại như sau: Mục V, điểm 1.1, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 (... Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.</i>) Sửa lại như sau: Mục IX – Trường hợp một phần hoặc toàn bộ số tiền thu được từ đợt	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025; đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung:

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Mục IX – Trường hợp một phần hoặc toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng để thực hiện dự án và đợt chào bán không được bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ trái phiếu của Tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số trái phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức phát hành, nêu tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án (tối thiểu 70% tổng số trái phiếu chào bán để thực hiện các dự án), phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án; 4/ Nội dung khác Mục V, điểm 1.1, điểm 2.2.2 – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có). Mục V, điểm 2.1.1, điểm 2.2.1 – Mức lương bình quân (so sánh với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn); Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có).	chào bán được sử dụng để thực hiện dự án và đợt chào bán không được bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ trái phiếu của Tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số trái phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức phát hành, nêu tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án (tối thiểu 70% tổng số trái phiếu chào bán để thực hiện các dự án, <i>trừ trường hợp chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu</i>), phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án; Sửa lại như sau: Mục V, điểm 1.1, điểm 2.2.2 – Các chỉ tiêu khác (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ tình hình tài chính trong hai năm gần nhất); – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán (nếu có). Mục V, điểm 2.1.1, điểm 2.2.1 – Mức lương bình quân (so sánh với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn, nêu nguồn cung cấp thông tin và số liệu công bố); Tổ chức kiểm toán (nếu có).	Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
PHỤ LỤC SỐ 07 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG SAU QUÁ TRÌNH CƠ CẤU LẠI DOANH		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
NGHIỆP, CÔNG TY HÌNH THÀNH SAU HỢP NHẤT CÔNG TY KHÔNG THUỘC TRƯỜNG HỢP CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP, CÔNG TY SAU TÁCH CÔNG TY 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06.
PHỤ LỤC SỐ 08 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CÔNG TY SAU QUÁ TRÌNH CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP, CÔNG TY HÌNH THÀNH SAU HỢP NHẤT CÔNG TY KHÔNG THUỘC TRƯỜNG HỢP CƠ CẤU LẠI DOANH		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
NGHIỆP, CÔNG TY ĐẠI CHÚNG SAU TÁCH CÔNG TY 1/ Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ... Mục IV, điểm 1, điểm 5; Mục V, điểm 1, điểm 5, điểm 9; Mục IX số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Mục XII, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Nội dung liên quan đến Đại diện người sở hữu trái phiếu Trang bìa; Mục VI, điểm 12 Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có) Mục XIII, điểm 6 Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu giữa Tổ chức phát hành với Đại diện người sở hữu trái phiếu (nếu có) 3/ Nội dung liên quan đến trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt	Sửa lại như sau: Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương. Mục IV, điểm 1, điểm 5; Mục V, điểm 1, điểm 5, điểm 9; Mục IX số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Mục XII, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Sửa lại như sau: Trang bìa; Mục VI, điểm 12 Đại diện người sở hữu trái phiếu Mục XIII, điểm 6 Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu giữa Tổ chức phát hành với Đại diện người sở hữu trái phiếu Sửa lại như sau:	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025; đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ Mục VI, điểm 1.1, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 (... Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ.) 4/ Nội dung liên quan đến hệ số nợ Mục VI, điểm 2.1.2 2. Cơ cấu vốn – Hệ số Nợ/Tổng tài sản – Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu Mục VI, điểm 2.1.2 – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có). 5/ Nội dung liên quan đến kết quả xếp hạng tín nhiệm	Mục VI, điểm 1.1, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 (... Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.</i>) Sửa lại như sau: Mục VI, điểm 2.1.2 2. Cơ cấu vốn – Hệ số Nợ/Tổng tài sản – Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu – <i>Hệ số Nợ phải trả (bao gồm cả giá trị trái phiếu dự kiến phát hành)/Vốn chủ sở hữu</i> Mục VI, điểm 2.1.2 <i>(Tổ chức phát hành xác định các chỉ tiêu nêu trên áp dụng theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Tài chính.)</i> – <i>Các chỉ tiêu khác (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ tình hình tài chính trong hai năm gần nhất);</i> – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán (nếu có). Sửa lại như sau: Mục VI, điểm 4	245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Mục VI, điểm 4 – Tên Tổ chức xếp hạng tín nhiệm; Mục X – Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính của các đối tác liên quan đến đợt chào bán: Tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc Đại lý phân phối, Đại diện người sở hữu trái phiếu, Tổ chức kiểm toán, Tổ chức tư vấn,...; 6/ Nội dung liên quan đến tổng số lượng trái phiếu chào bán Mục VII, điểm 4 3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán 7/ Nội dung liên quan đến cam kết về bảo đảm Mục VII, điểm 13 13. Cam kết về bảo đảm (nếu có) – Phương thức bảo đảm một phần/toàn bộ gốc và lãi trái phiếu (bảo lãnh thanh toán, bảo đảm bằng tài sản); – Trường hợp bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán: nêu số văn bản cam kết bảo lãnh thanh	– Tên Tổ chức xếp hạng tín nhiệm (<i>Tổ chức xếp hạng tín nhiệm không phải là người có liên quan của Tổ chức phát hành</i>); Mục X – Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính của các đối tác liên quan đến đợt chào bán: Tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc Đại lý phân phối, Đại diện người sở hữu trái phiếu, Tổ chức kiểm toán, Tổ chức tư vấn, <i>Tổ chức xếp hạng tín nhiệm (nếu có)</i>...; Sửa lại như sau: Mục VII, điểm 4 4. Tổng số lượng trái phiếu chào bán – <i>Nêu số lượng trái phiếu chào bán;</i> – <i>Trường hợp chào bán trái phiếu cho nhiều đợt, nêu số lượng trái phiếu dự kiến chào bán của từng đợt.</i> Sửa lại như sau: Mục VII, điểm 13 13. Cam kết về bảo đảm (<i>trường hợp chào bán trái phiếu có bảo đảm</i>) – Phương thức bảo đảm một phần/toàn bộ gốc và lãi trái phiếu (bảo lãnh thanh toán, bảo đảm bằng tài sản); – Trường hợp bảo đảm bằng bảo lãnh thanh toán: nêu số văn bản cam kết bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng, chi	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, giá trị bảo lãnh, các điều khoản quan trọng khác của cam kết; ... + Phương thức xử lý tài sản bảo đảm. 8/ Nội dung liên quan đến lịch trình dự kiến phân phối trái phiếu Mục VII, điểm 17 – Lịch trình dự kiến, trong đó nêu thời hạn công bố thông tin về đợt chào bán (trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán), thời hạn đăng ký mua cho nhà đầu tư (tối thiểu 20 ngày), thời hạn nộp tiền mua trái phiếu, thời gian chuyển giao trái phiếu cho nhà đầu tư. 9/ Nội dung khác Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có).	nhánh ngân hàng nước ngoài, <i>tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế</i>, giá trị bảo lãnh, các điều khoản quan trọng khác của cam kết; ... + Phương thức xử lý tài sản bảo đảm. – <i>Trường hợp Tổ chức phát hành đăng ký chào bán trái phiếu cho nhiều đợt, nêu phương thức bảo đảm cho từng đợt theo các nội dung nêu trên.</i> Sửa lại như sau: Mục VII, điểm 17 – Lịch trình dự kiến, trong đó nêu thời hạn công bố thông tin về đợt chào bán (trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán), thời hạn đăng ký mua cho nhà đầu tư (tối thiểu 20 ngày), thời hạn nộp tiền mua trái phiếu, thời gian chuyển giao trái phiếu cho nhà đầu tư; – <i>Trường hợp Tổ chức phát hành đăng ký chào bán trái phiếu cho nhiều đợt, nêu lịch trình dự kiến của từng đợt (khoảng cách giữa đợt chào bán sau với đợt chào bán trước không quá 12 tháng).</i> Sửa lại như sau: Tổ chức kiểm toán (nếu có).	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
PHỤ LỤC SỐ 09 - MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI,		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
TRÁI PHIẾU KÈM CHỨNG QUYỀN RA CÔNG CHỨNG CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG SAU QUÁ TRÌNH CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP, CÔNG TY ĐẠI CHỨNG HÌNH THÀNH SAU HỢP NHẤT CÔNG TY KHÔNG THUỘC TRƯỜNG HỢP CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP, CÔNG TY ĐẠI CHỨNG SAU TÁCH CÔNG TY 1/ Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ... Mục IV, điểm 1, điểm 5; Mục V, điểm 1, điểm 5; Mục VII, điểm 1, điểm 2; Mục X số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Mục XIV, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Nội dung liên quan đến trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ	Sửa lại như sau: Trang bìa Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương. Mục IV, điểm 1, điểm 5; Mục V, điểm 1, điểm 5; Mục VII, điểm 1, điểm 2; Mục X số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Mục XIV, điểm 1 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương Sửa lại như sau:	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung:

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Mục VI, điểm 1.1 VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (Nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán và lũy kế đến quý gần nhất căn cứ theo các Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành theo quy định) 1. Kết quả hoạt động kinh doanh 1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành ... Lũy kế đến quý gần nhất Ghi chú	Mục VI, điểm 1.1 VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 1. Kết quả hoạt động kinh doanh 1.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành <i>trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.)</i> ... <i>% tăng/giảm</i> <i>Lũy kế đến quý gần nhất</i> Mục VI, điểm 2.1.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu <i>(Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.)</i>	Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
3/ Nội dung liên quan đến tổng số lượng	Sửa lại như sau:	

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
trái phiếu chào bán Mục VIII, điểm 4 4. Tổng số lượng trái phiếu chào bán	Mục VIII, điểm 4 4. Tổng số lượng trái phiếu chào bán – Nêu số lượng trái phiếu chào bán; – Trường hợp chào bán trái phiếu cho nhiều đợt, nêu số lượng trái phiếu dự kiến chào bán của từng đợt.	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
5/ Nội dung liên quan đến trừ trường hợp chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu Mục X – Trường hợp một phần hoặc toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng để thực hiện dự án và đợt chào bán không được bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ trái phiếu của Tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số trái phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức phát hành, nêu tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án (tối thiểu 70% tổng số trái phiếu chào bán để thực hiện các dự án), phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án;	Sửa lại như sau: Mục X – Trường hợp một phần hoặc toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán được sử dụng để thực hiện dự án và đợt chào bán không được bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ trái phiếu của Tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số trái phiếu còn lại chưa được phân phối hết của Tổ chức phát hành, nêu tỷ lệ chào bán thành công cho mục đích thực hiện dự án (tối thiểu 70% tổng số trái phiếu chào bán để thực hiện các dự án, <i>trừ trường hợp chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu</i>), phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án;	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
6/ Nội dung khác Mục VI, điểm 2.1.1, điểm 2.2.1 – Mức lương bình quân (so sánh với mức	Sửa lại như sau: Mục VI, điểm 2.1.1, điểm 2.2.1 – Mức lương bình quân (so sánh với mức lương bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn, nêu	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
lượng bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn); Mục VI, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có). Tổ chức kiểm toán độc lập (nếu có). Mục VII VII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (PHÓ GIÁM ĐỐC), KẾ TOÁN TRƯỞNG CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH Mục VIII, điểm 16 16. Phương thức thực hiện quyền	nguồn cung cấp thông tin và số liệu công bố); Mục VI, điểm 2.1.2, điểm 2.2.2 – Các chỉ tiêu khác (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ tình hình tài chính trong hai năm gần nhất); – Ý kiến của Tổ chức kiểm toán (nếu có). Tổ chức kiểm toán (nếu có). Mục VII VII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC), PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC (PHÓ GIÁM ĐỐC), KẾ TOÁN TRƯỞNG Mục VIII, điểm 12 12. Phương thức thực hiện quyền	
PHỤ LỤC SỐ 10 - MẪU BẢN CÁO BẠCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG ĐỂ CHÀO MUA CÔNG KHAI 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Điểm 9 mục IV	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, <i>Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương</i> Sửa lại như sau:	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty (nếu có) 3/ Điểm 1 mục V Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ). 4/ Điểm 2 Mục V Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất).	Bổ nội dung này tại Mẫu Bản cáo bạch Sửa lại như sau: Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp)</i> Sửa lại như sau: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau:	với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
5/ Điểm 5 Mục VII Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty đại chúng trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ). 6/ Điểm 6, Mục VII Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất). 7/ Điểm 11 Mục IX Ý kiến của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về tập trung kinh tế được thực hiện hoặc tập trung kinh tế có điều kiện (nếu có).	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty đại chúng trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Công ty đại chúng là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. <i>Trường hợp Công ty đại chúng là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau: Bỏ nội dung này tại Mẫu Bản cáo bạch	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
PHỤ LỤC SỐ 11 - MẪU BẢN CÁO BẠCH		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI THEO HỢP ĐỒNG HỢP NHẤT 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Điểm 10 mục IV Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty bị hợp nhất là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ). 3/ Điểm 11 Mục IV Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Công ty bị hợp nhất là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất).	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, <i>Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương</i> Sửa lại như sau: Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty bị hợp nhất là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Công ty bị hợp nhất là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp.</i>) Sửa lại như sau: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Công ty bị hợp nhất là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. <i>Trường hợp Công ty bị hợp nhất là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng</i>	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
4/ Điểm 11 Mục VI Ý kiến của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về tập trung kinh tế được thực hiện hoặc tập trung kinh tế có điều kiện (nếu có).	<i>hợp).</i> Sửa lại như sau: Bỏ nội dung này tại Mẫu Bản cáo bạch	với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
PHỤ LỤC SỐ 12 - MẪU BẢN CÁO BẠCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG ĐỂ HOÁN ĐỔI THEO HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 2/ Điểm 9 mục IV Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quy định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty (nếu có) 3/ Điểm 1 mục V Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, <i>Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương</i> Sửa lại như sau Bỏ nội dung này tại Mẫu Bản cáo bạch Sửa lại như sau Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ). 4/ Điểm 2 mục V Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất). 5/ Điểm 10 mục VII Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán; 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty bị sáp nhập là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm	phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán, 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Tổ chức phát hành là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. <i>Trường hợp Tổ chức phát hành là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau: Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất (nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán; 06 tháng đầu năm đăng ký phát hành theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty bị sáp nhập là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ. <i>Trường hợp Công ty bị sáp nhập là đơn vị kế toán</i>	Lý do sửa đổi Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ). 6/ Điểm 11 Mục VII Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Công ty bị sáp nhập là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất). 7/ Điểm 11 Mục VIII Ý kiến của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia về tập trung kinh tế được thực hiện hoặc tập trung kinh tế có điều kiện (nếu có).	<i>cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (Trường hợp Công ty bị sáp nhập là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất. <i>Trường hợp Công ty bị sáp nhập là đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân, các chỉ tiêu tài chính căn cứ trên báo cáo tài chính tổng hợp).</i> Sửa lại như sau: Bỏ nội dung này tại Mẫu Bản cáo bạch	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025.
PHỤ LỤC SỐ 13 - MẪU BẢN THÔNG BÁO CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06.

[illegible]

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: ... trái phiếu. 6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: ... đồng. 7. Kỳ hạn trái phiếu: 8. Lãi suất: 9. Kỳ trả lãi: 10. Giá chào bán: ... đồng/trái phiếu. 11. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành...): ... 12. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: ... trái phiếu. 13. Thời gian nhận đăng ký mua: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../... 4/ Nội dung liên quan đến tổ chức xếp hạng tín nhiệm Mục IV (Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính, Đại diện người sở hữu trái phiếu, Tổ chức định mức tín nhiệm, Tổ chức tư vấn...)	5. Tổng số lượng trái phiếu <i>đăng ký</i> chào bán: ... trái phiếu. 6. Tổng giá trị trái phiếu <i>đăng ký</i> chào bán (theo mệnh giá): ... đồng. 7. <i>Giá chào bán</i>: ... đồng/trái phiếu. 8. <i>Lãi suất</i>: 9. <i>Kỳ hạn trái phiếu</i>: 10. <i>Kỳ trả lãi</i>: 11. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý <i>phân phối</i>...): 12. Số lượng đăng ký mua tối thiểu (<i>nếu có</i>): ... trái phiếu. 13. Thời gian nhận đăng ký mua <i>trái phiếu</i>: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../... Sửa lại như sau: Mục IV (Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính, Đại diện người sở hữu trái phiếu, Tổ chức tư vấn, <i>Tổ chức xếp hạng tín nhiệm</i>..., <i>nếu có</i>)	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
PHỤ LỤC SỐ 15 – MẪU BẢN THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG ĐỂ CHÀO MUA CÔNG KHAI		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất).	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
PHỤ LỤC SỐ 16-MẪU BẢN THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI THEO HỢP ĐỒNG HỢP NHẤT, SẮT NHẬP Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất).	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
PHỤ LỤC SỐ 17 - MẪU BẢN THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC, PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
CHỦ SỞ HỮU Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư ... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
PHỤ LỤC SỐ 18 - MẪU BẢN THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư ... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
Phụ lục số 19 - MẪU BẢN THÔNG BÁO PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ THỰC HIỆN QUYỀN CỦA CHÚNG QUYỀN 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng	Sửa lại như sau:	Lý do sửa đổi:

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư ... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
PHỤ LỤC SỐ 20 - MẪU BẢN THÔNG BÁO CHÀO MUA CÔNG KHAI 1/ Nội dung khác Tên công ty 2/ Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Mục I, điểm 7; Mục II, điểm 7 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...	Sửa lại như sau: Tên tổ chức/cá nhân Sửa lại như sau: Mục I, điểm 7; Mục II, điểm 7 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương.	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025; đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06.
PHỤ LỤC SỐ 21 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng	Sửa lại như sau:	Lý do sửa đổi:

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) 2/ Điểm 2 mục V phần A Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu 3/ Điểm 1 mục I phần B 1.1. Đối với cổ đông là cá nhân - Ông/Bà: - Năm sinh: - Quốc tịch:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) - Ngành nghề kinh doanh chính:Mã ngành: - Sản phẩm/dịch vụ chính: Sửa lại như sau: Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Định danh cá nhân dân/Hộ chiếu Sửa lại như sau: 1.1. Đối với cổ đông là cá nhân - Tên cá nhân đăng ký chào bán cổ phiếu (đầy đủ): - Ngày tháng năm sinh: - Số định danh cá nhân/ Hộ chiếu ngày cấp nơi cấp	Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).
PHỤ LỤC SỐ 22 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG 1/ Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Mục I, điểm 8 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ...	Sửa lại như sau: Mục I, điểm 8 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025; đảm

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
do ... cấp ngày ... tháng ... năm ... 2/ Nội dung khác PHỤ LỤC SỐ 22 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG Tên công ty Mục II, điểm 3 Mã trái phiếu: Mục II 5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán: ... trái phiếu. 6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: ... đồng. 7. Kỳ hạn trái phiếu: 8. Lãi suất: 9. Kỳ trả lãi: 10. Giá chào bán: ... đồng/trái phiếu. 11. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành...): ... 12. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../...	... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương. Sửa lại như sau: PHỤ LỤC SỐ 22 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG (trừ trường hợp chào bán của Tổ chức tài chính quốc tế) Tên Tổ chức phát hành Mục II, điểm 3 Mã trái phiếu (<i>nếu có</i>): Mục II 5. Tổng số lượng trái phiếu <i>đăng ký</i> chào bán: ... trái phiếu. 6. Tổng giá trị trái phiếu <i>đăng ký</i> chào bán (theo mệnh giá): ... đồng. 7. <i>Giá chào bán</i>: ... đồng/trái phiếu. 8. <i>Lãi suất</i>: 9. <i>Kỳ hạn trái phiếu</i>: 10. <i>Kỳ trả lãi</i>: 11. Phương thức phân phối (thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý <i>phân phối</i>...): 12. Thời gian <i>nhận</i> đăng ký mua và <i>nhận tiền</i> mua trái phiếu: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../... Mục III	bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Mục III Số trái phiếu được đăng ký mua Mục III, điểm 1 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: - Nhà đầu tư trong nước - Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	Số trái phiếu đăng ký mua Mục III, điểm 1 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: - Nhà đầu tư trong nước - Nhà đầu tư nước ngoài	Lý do sửa đổi, bổ sung: Do thành phần nhà đầu tư cá nhân không bao gồm tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.
Phụ lục số 23 – MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ, ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ƯU ĐÃI KÈM CHỨNG QUYỀN RIÊNG LẺ 1/ Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất). 2/ Mục IV Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/Hộ	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất). Sửa lại như sau: Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Định danh cá nhân/Hộ chiếu	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
chiều		quốc gia về dân cư).
Phụ lục số 24 – MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN CHO SỞ CỔ ĐÔNG XÁC ĐỊNH TRONG CÔNG TY ĐẠI CHÚNG KHÁC, HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN CHO CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHƯA ĐẠI CHÚNG, HOÁN ĐỔI PHẦN VỐN GÓP CHO THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN, HOÁN ĐỔI NỢ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
Phụ lục số 25 – MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG ĐỂ CHÀO MUA CÔNG KHAI 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp...	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày..., cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) 2/ Phần 2 Mục VI Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày..., cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất. Sửa lại như sau: Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Định danh cá nhân dân/Hộ chiếu	245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).
Phụ lục số 26 – MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI THEO HỢP ĐỒNG HỢP NHẤT 1/ Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất.	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06.

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
2/ Phần 2 Mục V Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Sửa lại như sau: Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Định danh cá nhân dân/Hộ chiếu	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).
Phụ lục số 27 – MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI THEO HỢP ĐỒNG SÁT NHẬP 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) 2/ Phần 3 Mục VI Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/ Chứng minh thư nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư ... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ...ngày.. hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất). Sửa lại như sau: Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Định danh cá nhân dân/Hộ chiếu.	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thông tin cá nhân phù hợp theo Đề án 06 (trên cơ sở thông tin về công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).
PHỤ LỤC SỐ 28 – MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
TRẢ CỔ TỨC, ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
PHỤ LỤC SỐ 29 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY Điểm 8 mục I Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) - Ngành nghề kinh doanh chính:Mã ngành: - Sản phẩm/dịch vụ chính:	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
Phụ lục số 30 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ		

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) 2/ Điểm 9 Mục II Mẫu báo cáo kết quả 9. Ngày chuyển đổi:	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) Sửa lại như sau: 9. Ngày kết thúc đợt phát hành: Ngày chuyển đổi:	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06 Lý do sửa đổi: Sửa đổi nội dung này do Khoản 1 Điều 1 dự thảo NĐ sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 12 Điều 3 NĐ 155 đã bổ sung khái niệm như sau: <i><u>h) Ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi là ngày tổ chức phát hành xác định để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu”.</u></i>
Phụ lục số 31 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ THỰC HIỆN QUYỀN CỦA CHỨNG QUYỀN Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp...	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
tr... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
PHỤ LỤC SỐ 33 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO MUA CÔNG KHAI Nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Mục I, điểm 7 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...	Sửa lại như sau: Mục I, điểm 7 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ..., Giấy phép thành lập và hoạt động số ... do ... cấp ngày ... hoặc giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương.	Lý do sửa đổi, bổ sung: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025; đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06.
Phụ lục số 35 - MẪU BÁO CÁO VỀ VIỆC MUA LẠI CỔ PHIẾU Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
		Đề án 06
Phụ lục số 36 - MẪU THÔNG BÁO MUA LẠI CỔ PHIẾU, BÁN CỔ PHIẾU QUỸ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06
Phụ lục số 37 - MẪU THÔNG BÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN MUA LẠI CỔ PHIẾU Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày...cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất) Bổ sung thông tin II. Phương án mua lại cổ phiếu đã công bố thông tin 	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06. Lý do sửa đổi: Đảm bảo phù hợp với nội dung sửa đổi tại

THÔNG TƯ SỐ 118/2020/TT-BTC	DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
III. Phương án thay đổi đã được UBCKNN chấp thuận tại Công văn số 1. Nội dung thay đổi 2. Thời điểm thực hiện thay đổi 	III. Phương án mua lại thay đổi 1. Quyết định thay đổi phương án mua lại cổ phiếu: Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua việc thay đổi phương án mua lại 2. Phương án thay đổi (chỉ nêu những nội dung thay đổi): 3. Lý do thay đổi: 4. Thời điểm thực hiện thay đổi: 5. Những nội dung khác trong phương án mua lại cổ phiếu không thay đổi và thực hiện theo Thông báo mua lại cổ phiếu số... ngày... đã được công bố thông tin. Chúng tôi đảm bảo những thông tin trên đây là đúng sự thật và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành.	dự thảo Thông tư. Lý do sửa đổi: Đảm bảo phù hợp với nội dung sửa đổi tại dự thảo Thông tư.
Phụ lục số 39 - MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH MUA LẠI CỔ PHIẾU/BÁN CỔ PHIẾU QUỸ 1/ Các nội dung liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày... cấp thay đổi lần thứ... ngày... (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Sửa lại như sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà số doanh nghiệp... do Sở Kế hoạch và Đầu tư... cấp lần đầu ngày... cấp thay đổi lần thứ... ngày... hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nêu thông tin thay đổi lần gần nhất)	Lý do sửa đổi: Sửa nội dung này để đảm bảo thống nhất với nội dung tại Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025. Bỏ “Sở Kế hoạch và Đầu tư” để đảm bảo các thông tin liên quan đến cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trên cơ sở kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy) phù hợp theo Đề án 06